

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN MỤC TIÊU RÈN LUYỆN NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

PGS.TS. BUI THI MÙI
Trưởng Đại học Cần Thơ

Đặc trưng của chương trình đào tạo sư phạm (SP) là phần nghiệp vụ sư phạm (NVSP). Mọi sự cải tiến, đổi mới trong đào tạo SP phải tập trung và hướng tới tăng cường khả năng NVSP cho sinh viên (SV). Trong đó thành tố đầu tiên của chương trình NVSP cần được xem xét, hoàn thiện là mục tiêu rèn luyện NVSP. Hoàn thiện mục tiêu rèn luyện NVSP cho SV Khoa SP, Trường Đại học Cần Thơ (ĐHCT) là giải pháp đầu tiên được đề xuất trong đề tài nghiên cứu cấp Bộ "Nghiên cứu hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên Khoa Sư phạm Trường Đại học Cần Thơ", mã số B 2009-16-138.

Đề tài đã xác định trong công tác đào tạo SP hiện nay, trước hết cần hoàn thiện mục tiêu rèn luyện NVSP cho SV và công khai mục tiêu đó. Đây là công việc quan trọng hàng đầu bởi mục tiêu rèn luyện NVSP được hoàn thiện sẽ là căn cứ để rà soát lại nội dung chương trình, kế hoạch giảng dạy các học phần và các hoạt động rèn luyện NVSP. Quan trọng hơn, hoàn thiện và công khai mục tiêu rèn luyện NVSP sẽ giúp cho các giảng viên đại học, các giáo viên (GV) phổ thông định hướng được mình cần giúp SVSP rèn luyện những kĩ năng, kiến thức và phẩm chất SP nào trong quá trình giảng dạy học phần và tổ chức các hoạt động giáo dục-đào tạo NVSP. Đặc biệt, công việc này giúp SVSP định hướng một cách rõ ràng những yêu cầu trong mục tiêu nghề nghiệp mình cần rèn luyện để bản thân tham gia tích cực, cũng như tự tổ chức những hoạt động rèn luyện NVSP tốt hơn. Mục tiêu này còn là căn cứ để công tác rèn luyện và tự rèn luyện NVSP xây dựng những biện pháp kiểm tra, đánh giá khách quan nhằm điều khiển, điều chỉnh việc tổ chức và tự tổ chức hoạt động rèn luyện NVSP.

Rèn Luyện NVSP gắn liền với hoạt động, cũng tức là gắn liền với việc thực hiện, huấn luyện các thao tác, các kĩ năng SP, để qua đó hình thành năng lực và phẩm chất SP. Cho nên xác định mục tiêu rèn luyện NVSP trước hết phải xác định cho được hệ thống các kĩ năng SP cần chuẩn bị cho SV.

Trong thực tiễn đào tạo NVSP ở Khoa SP, Trường ĐHCT hiện nay, việc hoàn thiện hệ thống kĩ năng SP nên tiến hành như sau:

Thứ nhất, phân tích Chuẩn đào tạo SP của Khoa SP, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học (và tham khảo một số cách tiếp cận việc xây dựng kĩ năng SP khác).

Cần hoàn thiện hệ thống các kĩ năng SP chung, có tính khái quát nhất trên cơ sở kế thừa và phát triển hệ thống kĩ năng SP đã có trong Chuẩn đào tạo SP của Khoa SP, căn cứ vào hệ thống tiêu chuẩn năng lực SP trong Chuẩn nghề nghiệp GV trung học do Bộ GD&ĐT ban hành và tham khảo các cách tiếp cận kĩ năng SP khác.

- Chuẩn đào tạo của Khoa SP hiện nay bao gồm 8 nhóm kĩ năng: Kĩ năng lập kế hoạch dạy học; kĩ năng điều khiển quá trình dạy học; kĩ năng giáo dục học sinh; kĩ năng đánh giá học sinh; kĩ năng xây dựng hồ sơ giáo dục và giảng dạy; kĩ năng học tập, làm việc và nghiên cứu; kĩ năng hợp tác với cộng đồng và kĩ năng sử dụng công nghệ [2].

Khi xác định các kĩ năng SP trong Chuẩn này, Khoa Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ đã tham khảo Chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học, Chuẩn nghề nghiệp GV mầm non, Dự thảo Chuẩn nghề nghiệp GV trung học và Chuẩn giáo viên của tiểu bang New South Wales (Australia). Tuy nhiên, hệ thống các kĩ năng SP trong chuẩn này còn có những hạn chế nhất định như: Thiếu những kĩ năng tìm hiểu học sinh và các yếu tố có liên quan trong công tác của người GV trung học (đây là công việc cần thiết đầu tiên trong công tác giáo dục học sinh), kĩ năng giao tiếp, ứng xử SP hay các kĩ năng trong công tác giáo dục học sinh; một số kĩ năng xác định chưa rõ ràng, đầy đủ và còn trùng lặp; ví dụ: các nội dung trong kĩ năng lập kế hoạch dạy học, kĩ năng điều khiển quá trình dạy học, kĩ năng giáo dục học sinh. Chuẩn đào tạo của Khoa SP xây dựng trước khi Chuẩn nghề nghiệp GV trung học được ban hành chính thức cho nên vẫn cần nghiên cứu, bổ sung để phản ánh đầy đủ và thống nhất các tiêu chuẩn và tiêu chí trong

Chuẩn làm căn cứ để tiếp tục rà soát, điều chỉnh lại chương trình NVSP cho tốt hơn nhằm định hướng cho việc tổ chức các hoạt động rèn luyện NVSP một cách khoa học.

- Chuẩn nghề nghiệp GV trung học được xây dựng theo hướng tiếp cận nhân cách GV trung học bao gồm hai mặt: phẩm chất và năng lực SP. Chuẩn nghề nghiệp GV trung học gồm 6 tiêu chuẩn. Trong đó có 1 tiêu chuẩn về phẩm chất sư phạm (các chuẩn mực về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống như: các phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, ứng xử với HS, ứng xử với đồng nghiệp và lối sống, tác phong mẫu mực) và 5 tiêu chuẩn về năng lực SP (năng lực tìm hiểu đối tượng và môi trường giáo dục; năng lực dạy học; năng lực giáo dục; năng lực hoạt động chính trị, xã hội; năng lực phát triển nghề nghiệp). Mỗi tiêu chuẩn lại bao gồm các tiêu chí, là những dấu hiệu làm căn cứ để nhận biết, đánh giá, xếp loại. Mỗi tiêu chí trong chuẩn nghề nghiệp lại được đánh giá theo 4 mức độ (4321) và thông qua những minh chứng (chứng cứ) được dẫn ra để xác nhận một cách khách quan mức độ đạt được của một tiêu chí [1].

- Nghiên cứu của đề tài cũng đã tham khảo một số cách tiếp cận sự phân loại kĩ năng SP:

+ Phân loại kĩ năng SP trên cơ sở những công việc của người GV bao gồm: giảng dạy, giáo dục học sinh, nghiên cứu khoa học giáo dục (NCKHGD), tham gia các hoạt động chính trị - xã hội. Tương ứng với các công việc này là các kĩ năng SP như: Kĩ năng về dạy học; kĩ năng về giáo dục; kĩ năng về NCKHGD; kĩ năng tham gia các hoạt động chính trị - xã hội và kĩ năng tự phát triển, hoàn thiện nghề nghiệp của bản thân.

+ Phân loại kĩ năng SP trên cơ sở coi công tác của người GV là một loại hoạt động lao động có tính chất tổng hợp bao gồm một số hoạt động chuyên biệt (hoạt động xây dựng/hay hoạt động thiết kế), hoạt động tổ chức, hoạt động giao tiếp và hoạt động nhận thức. Tương ứng với 4 loại hoạt động này là 4 loại kĩ năng SP: Kĩ năng xây dựng (hay thiết kế); kĩ năng tổ chức thực hiện; kĩ năng giao tiếp và kĩ năng nhận thức.

+ Phân loại kĩ năng SP trên cơ sở coi người GV đồng thời là một nhà quản lí. Ít nhất cũng là tổ chức quản lí học sinh trong giờ học của mình. Cho nên người GV cũng phải có những kĩ năng của người quản lí tương ứng với các chức năng quản lí. Các kĩ năng đó là: Kĩ năng kế hoạch hóa; kĩ năng tổ chức; kĩ năng kích thích; kĩ năng kiểm tra và kĩ năng điều phối.

Trên cơ sở phân tích hệ thống kĩ năng SP trong Chuẩn đào tạo của Khoa SP, Chuẩn nghề nghiệp GV trung học (và một số tiếp cận kĩ năng SP khác), chúng tôi nhận thấy: để thực hiện các công việc chủ yếu trong công tác của mình như: giảng dạy, giáo dục..., người GV phải có một số khả năng khác. Trong đó, đặc biệt lưu ý đến các khả năng: phát hiện, giải quyết vấn đề hay tình huống; giao tiếp, ứng xử; kiểm tra, đánh giá để điều khiển, điều chỉnh. Khả năng phát hiện và giải quyết các vấn đề, các tình huống là một yêu cầu lớn và rất quan trọng trong mục tiêu đào tạo hiện nay, nhưng yêu cầu này đối với GV lại được xếp trong nhóm kĩ năng học tập, làm việc và nghiên cứu của Chuẩn đào tạo của Khoa SP hay nhóm năng lực phát triển nghề nghiệp của Chuẩn nghề nghiệp GV trung học. Khả năng ứng xử SP chưa có trong Chuẩn đào tạo của Khoa SP và trong các nhóm năng lực của Chuẩn nghề nghiệp GV trung học. Ứng xử SP được xếp vào nhóm thái độ (phẩm chất SP) trong Chuẩn nghề nghiệp GV trung học. Không nên chỉ khai thác thái độ ứng xử SP mà nên khai thác cả khả năng ứng xử SP. Khả năng kiểm tra, đánh giá trong công tác của người GV trung học xếp thành một nhóm riêng như trong Chuẩn đào tạo SP của Khoa SP là hợp lí. Khả năng này phải được thể hiện trong mọi hoạt động giáo dục chứ không chỉ trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh. Kĩ năng xây dựng hồ sơ giáo dục, giảng dạy và kĩ năng sử dụng công nghệ không nên xếp thành các nhóm riêng như trong Chuẩn đào tạo của Khoa SP mà nên đưa vào nhóm kĩ năng dạy học và kĩ năng giáo dục như trong Chuẩn đào tạo GV trung học. Chuẩn đào tạo của Khoa SP chưa chú trọng đến khả năng nhận thức hay tìm hiểu trong công tác của người GV trung học. Đây là thao tác cần thiết ban đầu trước khi tiến hành một công việc nào đó. Trong hệ thống các kĩ năng SP, cần xác định nên xếp: khả năng kiểm tra, đánh giá trong công tác của người GV, khả năng phát hiện và giải quyết các vấn đề, các tình huống và khả năng giao tiếp, ứng xử SP thành các nhóm kĩ năng riêng.

Thứ hai, từ phân tích, xem xét các cách tiếp cận kĩ năng SP, nhất là các năng lực SP trong chuẩn nghề nghiệp GV, đưa ra hệ thống các kĩ năng SP chung.

Tổng hợp lại, theo nghiên cứu của đề tài, hệ thống kĩ năng SP chung nhất mà hoạt động rèn luyện NVSP cần đạt được nên bao gồm 8 nhóm:

1) Nhóm kĩ năng tìm hiểu các vấn đề có liên quan đến công tác của người GV trung học, bao gồm 2 kĩ năng: Kĩ năng tìm hiểu đối tượng giáo dục

và kĩ năng tìm hiểu môi trường và các điều kiện giáo dục.

2) Nhóm kĩ năng giao tiếp, ứng xử SP bao gồm 2 kĩ năng: Kĩ năng giao tiếp, ứng xử với học sinh; kĩ năng giao tiếp, ứng xử với đồng nghiệp và các lực lượng giáo dục khác ở trong và ngoài trường.

3) Nhóm kĩ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề, các tình huống SP, bao gồm 2 kĩ năng: Kĩ năng phát hiện và giải quyết vấn đề trong các tình huống đối với học sinh và kĩ năng phát hiện và giải quyết vấn đề trong các tình huống đối với các đồng nghiệp và các lực lượng giáo dục xã hội trong và ngoài trường.

4) Nhóm kĩ năng dạy học, bao gồm 7 kĩ năng: Kĩ năng xây dựng kế hoạch dạy học; kĩ năng đảm bảo chương trình môn học; kĩ năng thực hiện nội dung dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng và yêu cầu về thái độ được quy định trong chương trình môn học; kĩ năng vận dụng các phương pháp dạy học; kĩ năng sử dụng các phương tiện dạy học; kĩ năng tạo dựng môi trường học tập và kĩ năng xây dựng, bảo quản, sử dụng hồ sơ dạy học.

5) Kĩ năng giáo dục, bao gồm 7 kĩ năng: Kĩ năng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục; kĩ năng giáo dục học sinh qua môn học; kĩ năng giáo dục học sinh qua việc tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo chủ đề; kĩ năng giáo dục học sinh qua các hoạt động trong cộng đồng (lao động công ích, hoạt động xã hội...); kĩ năng vận dụng các nguyên tắc, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức giáo dục học sinh; kĩ năng xây dựng và giáo dục toàn diện tập thể học sinh vững mạnh (kĩ năng hoạt động đặc trưng của công tác chủ nhiệm lớp); kĩ năng xây dựng, bảo quản, sử dụng hồ sơ công tác chủ nhiệm lớp theo quy định.

6) Nhóm kĩ năng tham gia các hoạt động chính trị xã hội, bao gồm 2 kĩ năng: Kĩ năng phối hợp với gia đình và các lực lượng giáo dục xã hội; kĩ năng tham gia các hoạt động chính trị, xã hội trong và ngoài nhà trường nhằm phát triển nhà trường và cộng đồng, xây dựng xã hội học tập;

7) Nhóm kĩ năng phát triển nghề nghiệp, bao gồm 2 kĩ năng: Kĩ năng tự học, NCKHGD nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, NVSP; kĩ năng tự rèn luyện sức khỏe và tự rèn luyện các phẩm chất chính trị, đạo đức, cá nhân để phục vụ tốt cho công tác SP.

8) Nhóm kĩ năng đánh giá trong các công tác SP, bao gồm 4 kĩ năng: Kĩ năng đánh giá kết quả học tập của học sinh; kĩ năng đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức của học sinh; kĩ năng đánh giá kết quả việc

tổ chức các hoạt động giáo dục của cá nhân và tập thể học sinh; kĩ năng tự đánh giá kết quả trong mỗi công tác SP, trong phần đầu, rèn luyện của bản thân.

Tổng cộng gồm 28 kĩ năng SP.

Thứ ba, chi tiết hóa mỗi kĩ năng SP trên thành các kĩ năng bộ phận nhỏ hơn để hướng dẫn cho SV.

Tất cả các kĩ năng SP nêu trên là những kĩ năng SP mang tính khái quát. Tùy từng nhiệm vụ cụ thể, từng quy trình thực hiện cụ thể của hoạt động lao động SP, các kĩ năng SP này lại được cụ thể hóa theo từng cấp độ nhỏ hơn.

Ví dụ: kĩ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề, các tình huống SP đối với mỗi loại đối tượng lại bao gồm các kĩ năng: Kĩ năng phát hiện tình huống; kĩ năng phân tích tình huống (bao gồm: xác định loại tình huống, các dữ kiện trong tình huống và mối quan hệ giữa các dữ kiện, dữ kiện chủ yếu); kĩ năng xác định vấn đề chủ yếu trong tình huống và xác định mục đích giải quyết vấn đề (bao gồm: xác định các vấn đề, vấn đề chủ yếu, mục đích giải quyết); kĩ năng tìm hiểu hoặc dự đoán nguyên nhân của vấn đề; kĩ năng dự kiến cách giải quyết (bao gồm: dự kiến các cách giải quyết, chọn cách giải quyết tối ưu); kĩ năng xác định, tìm kiếm, huy động các kinh nghiệm có liên quan và vận dụng chúng để giải quyết vấn đề trong tình huống; kĩ năng đánh giá quá trình giải quyết tình huống; kĩ năng rút ra kinh nghiệm SP từ việc giải quyết tình huống; kĩ năng vận dụng sáng tạo những kinh nghiệm này để giải quyết các vấn đề khác trong công tác SP.

Ngoài các kĩ năng SP nêu trên, chương trình NVSP của Khoa SP, Trường ĐHTC cũng cần định hướng cho SVSP tự rèn luyện các kĩ năng mang tính nghệ thuật và kĩ thuật như các kĩ năng trong lĩnh vực văn hóa-nghệ thuật, thể dục thể thao (hát, múa, vẽ, kể chuyện, bóng đá, bóng chuyền...) bởi những khả năng này của GV có sức lôi cuốn học sinh tham gia vào các hoạt động rất cao, nhất là trong công tác chủ nhiệm lớp.

Như vậy, có rất nhiều kĩ năng SP. Xác định những kĩ năng bộ phận nhỏ này là trách nhiệm của các nhà SP trong lĩnh vực NVSP cụ thể của mình. Nếu tập hợp được đông đảo đội ngũ GV các tổ chuyên ngành NVSP tham gia nghiên cứu và xây dựng thì có thể sẽ có một bảng hệ thống các kĩ năng SP chi tiết, đầy đủ và phù hợp hơn.

Thứ tư, trên cơ sở hệ thống các kĩ năng SP, xác định hệ thống kiến thức và phẩm chất SP. Có 8 nhóm kiến thức SP tương ứng với 8 nhóm kĩ năng SP. Trong mỗi nhóm có các kiến thức SP cụ thể liên quan đến các kĩ năng SP bộ phận.

(Xem tiếp trang 30)